

Số: /2024/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Quy định thẩm quyền, quy trình, thủ tục bổ nhiệm, trách nhiệm tổ chức cuộc họp, thành phần tham dự các bước trong quy trình bổ nhiệm các chức vụ, chức danh công chức lãnh đạo, quản lý; thành phần tham dự các bước trong quy trình bổ nhiệm các chức vụ, chức danh viên chức quản lý thuộc tỉnh Thái Nguyên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 116/2024/NĐ-CP ngày 17/9/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 06/2023/NĐ-CP ngày 21/02/2023 quy định về kiểm định chất lượng đầu vào công chức;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số...../TTr-SNV ngày.../.../2024.

QUYẾT ĐỊNH:

CHƯƠNG I

PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

Quyết định này quy định thẩm quyền, quy trình, thủ tục bổ nhiệm, trách nhiệm tổ chức cuộc họp, thành phần tham dự các bước trong quy trình bổ nhiệm các chức vụ, chức danh công chức lãnh đạo, quản lý; thành phần tham dự các

bước trong quy trình bổ nhiệm các chức vụ, chức danh viên chức quản lý thuộc tỉnh Thái Nguyên, cụ thể gồm các chức vụ, chức danh sau đây:

1. Công chức lãnh đạo, quản lý

a) Cấp trưởng, cấp phó cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (gọi chung là Giám đốc, Phó Giám đốc sở).

b) Cấp trưởng, cấp phó phòng chuyên môn, nghiệp vụ, thanh tra, văn phòng thuộc cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (gọi chung là Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc sở).

c) Cấp trưởng, cấp phó chi cục và tổ chức hành chính tương đương thuộc cơ cấu tổ chức của sở (gọi chung là Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng).

d) Cấp trưởng, cấp phó phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc chi cục, tổ chức hành chính tương đương thuộc cơ cấu tổ chức của sở (gọi chung là Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc chi cục).

đ) Cấp trưởng, cấp phó cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (gọi chung là Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng cấp huyện).

2. Viên chức quản lý

a) Cấp trưởng, cấp phó đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (gọi chung là Giám đốc, Phó Giám đốc đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh).

b) Cấp trưởng, cấp phó đơn vị sự nghiệp trực thuộc cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (gọi chung là Giám đốc, Phó Giám đốc đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở).

c) Cấp trưởng, cấp phó đơn vị sự nghiệp trực thuộc chi cục, đơn vị sự nghiệp nêu tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều này (gọi chung là Giám đốc, Phó Giám đốc đơn vị sự nghiệp trực thuộc chi cục, đơn vị sự nghiệp).

d) Cấp trưởng, cấp phó phòng chuyên môn, nghiệp vụ, văn phòng hoặc tổ chức tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp nêu tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 2 Điều này (sau đây gọi chung là Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc đơn vị sự nghiệp).

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH THẨM QUYỀN, QUY TRÌNH, THỦ TỤC BỔ NHIỆM, TRÁCH NHIỆM TỔ CHỨC CUỘC HỌP, THÀNH PHẦN THAM DỰ CÁC BƯỚC TRONG QUY TRÌNH BỔ NHIỆM CÁC CHỨC VỤ, CHỨC DANH CÔNG CHỨC LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ

Điều 2. Thẩm quyền, quy trình, thủ tục bổ nhiệm, trách nhiệm tổ chức cuộc họp các bước trong quy trình bổ nhiệm các chức vụ, chức danh công chức lãnh đạo, quản lý thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên

1. Thẩm quyền bổ nhiệm

a) Thẩm quyền bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc sở, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc sở, Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng cấp huyện thực hiện theo quy định của pháp luật và quy định về phân cấp quản lý cán bộ của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Thẩm quyền bổ nhiệm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc chi cục do Giám đốc sở quyết định.

2. Quy trình, thủ tục bổ nhiệm: Thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 46 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 116/2024/NĐ-CP.

3. Trách nhiệm tổ chức cuộc họp các bước trong quy trình bổ nhiệm

a) Đối với bổ nhiệm từ nguồn nhân sự tại chỗ

- Đại diện lãnh đạo sở tổ chức cuộc họp các bước trong quy trình bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc sở, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc sở.

- Đại diện lãnh đạo chi cục tổ chức cuộc họp các bước trong quy trình bổ nhiệm Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc chi cục.

- Đại diện lãnh đạo phòng cấp huyện có chức vụ, chức danh bổ nhiệm tổ chức cuộc họp các bước trong quy trình bổ nhiệm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng cấp huyện.

b) Đối với bổ nhiệm từ nguồn nhân sự ở nơi khác: Thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 46 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 116/2024/NĐ-CP.

Điều 3. Thành phần tham dự các bước trong quy trình bổ nhiệm các chức vụ, chức danh công chức lãnh đạo, quản lý đối với nguồn nhân sự tại chỗ (gọi tắt là quy trình 5 bước)

1. Thành phần tham dự quy trình 5 bước bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc sở:

a) Thành phần tại bước 1, bước 3 và bước 5:

- Giám đốc, Phó Giám đốc sở.

- Đại diện bộ phận tham mưu về tổ chức, cán bộ của sở (tham dự hội nghị nhưng không bỏ phiếu).

b) Thành phần tại bước 2:

- Ban Thường vụ Đảng ủy sở (nơi không có Ban Thường vụ mời Ban Chấp hành Đảng bộ) hoặc Ban Chấp hành Chi bộ sở (nơi không có Ban Chấp hành mời Bí thư, Phó Bí thư Chi bộ).

- Giám đốc, Phó Giám đốc sở.

- Chi cục trưởng (nếu có); cấp trưởng đơn vị sự nghiệp trực thuộc sở (nếu có); Trưởng phòng thuộc sở.

c) Thành phần tại bước 4:

- Ban Thường vụ Đảng ủy sở (nơi không có Ban Thường vụ mời Ban Chấp hành Đảng bộ) hoặc Ban Chấp hành Chi bộ sở (nơi không có Ban Chấp hành mời Bí thư, Phó Bí thư Chi bộ).

- Giám đốc, Phó Giám đốc sở.

- Chủ tịch Công đoàn sở; Chủ tịch Hội Cựu chiến binh sở (nếu có); Bí thư Đoàn thanh niên sở (nếu có); trưởng các tổ chức chính trị - xã hội khác của sở (nếu có).

- Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng (nếu có); cấp trưởng, cấp phó đơn vị sự nghiệp trực thuộc sở (nếu có); Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc sở.

2. Thành phần tham dự quy trình 5 bước bổ nhiệm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc sở

a) Thành phần tại bước 1, bước 3 và bước 5:

- Giám đốc, Phó Giám đốc sở.

- Đại diện bộ phận tham mưu về tổ chức, cán bộ của sở (tham dự hội nghị nhưng không bỏ phiếu).

b) Thành phần tại bước 2:

- Ban Thường vụ Đảng ủy sở (nơi không có Ban Thường vụ mời Ban Chấp hành Đảng bộ) hoặc Ban Chấp hành Chi bộ sở (nơi không có Ban Chấp hành mời Bí thư, Phó Bí thư Chi bộ).

- Giám đốc, Phó Giám đốc sở.

- Trưởng phòng thuộc sở.

c) Thành phần tại bước 4:

- Ban Thường vụ Đảng ủy sở (nơi không có Ban Thường vụ mời Ban Chấp hành Đảng bộ) hoặc Ban Chấp hành Chi bộ sở (nơi không có Ban Chấp hành mời Bí thư, Phó Bí thư Chi bộ).

- Giám đốc, Phó Giám đốc sở.

- Chủ tịch Công đoàn sở; Chủ tịch Hội Cựu chiến binh sở (nếu có); Bí thư Đoàn thanh niên sở (nếu có); trưởng các tổ chức chính trị - xã hội khác của sở (nếu có).

- Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc sở.

- Toàn thể công chức của phòng thuộc sở có chức vụ, chức danh bổ nhiệm.

3. Thành phần tham dự quy trình 5 bước bổ nhiệm Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng

a) Thành phần tại bước 1, bước 3 và bước 5:

- Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng.

- Đại diện phòng thuộc chi cục tham mưu về tổ chức, cán bộ (tham dự hội nghị nhưng không bỏ phiếu).

b) Thành phần tại bước 2:

- Ban Chấp hành Chi bộ chi cục (nơi không có Ban Chấp hành mời Bí thư, Phó Bí thư Chi bộ).

- Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng.

- Trưởng phòng thuộc chi cục (nếu có).

c) Thành phần tại bước 4:

- Ban Chấp hành Chi bộ chi cục (nơi không có Ban Chấp hành mời Bí thư, Phó Bí thư Chi bộ).

- Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng.

- Chủ tịch Công đoàn chi cục; Chủ tịch Hội Cựu chiến binh chi cục (nếu có); Bí thư Đoàn thanh niên chi cục (nếu có); trưởng các tổ chức chính trị - xã hội khác của chi cục (nếu có).

- Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc chi cục (nếu có).

4. Thành phần tham dự quy trình 5 bước bổ nhiệm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc chi cục

a) Thành phần tại bước 1, bước 3 và bước 5:

- Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng.

- Đại diện phòng thuộc chi cục tham mưu về tổ chức, cán bộ (tham dự hội nghị nhưng không bỏ phiếu).

b) Thành phần tại bước 2:

- Ban Chấp hành Chi bộ chi cục (nơi không có Ban Chấp hành mời Bí thư, Phó Bí thư Chi bộ).

- Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng.

- Trưởng phòng thuộc chi cục.

c) Thành phần tại bước 4:

- Ban Chấp hành Chi bộ chi cục (nơi không có Ban Chấp hành mời Bí thư, Phó Bí thư Chi bộ).

- Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng.

- Chủ tịch Công đoàn chi cục; Chủ tịch Hội Cựu chiến binh chi cục (nếu có); Bí thư Đoàn thanh niên chi cục (nếu có); trưởng các tổ chức chính trị - xã hội khác của chi cục (nếu có).

- Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc chi cục.

- Toàn thể công chức của phòng thuộc chi cục có chức vụ, chức danh bổ nhiệm.

5. Thành phần tham dự quy trình 5 bước bổ nhiệm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng cấp huyện (bao gồm thành phần thuộc phòng cấp huyện có chức vụ, chức danh bổ nhiệm)

a) Thành phần tại bước 1, bước 3 và bước 5:

- Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng cấp huyện.

- Trưởng phòng Nội vụ cấp huyện (tham dự hội nghị nhưng không bỏ phiếu).

b) Thành phần tại bước 2:

- Ban Chấp hành Chi bộ của phòng cấp huyện (nơi không có Ban Chấp hành mời Bí thư, Phó Bí thư Chi bộ).

- Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng cấp huyện.

c) Thành phần tại bước 4:

- Ban Chấp hành Chi bộ của phòng (nơi không có Ban Chấp hành mời Bí thư, Phó Bí thư Chi bộ).

- Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng cấp huyện.

- Chủ tịch Công đoàn của phòng cấp huyện; trưởng các tổ chức chính trị - xã hội khác của phòng cấp huyện (nếu có).

- Toàn thể công chức thuộc phòng cấp huyện.

Điều 4. Thành phần tham dự các bước trong quy trình bổ nhiệm các chức vụ, chức danh công chức lãnh đạo, quản lý đối với nguồn nhân sự từ nơi khác

Thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 46 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 116/2024/NĐ-CP.

CHƯƠNG III

QUY ĐỊNH THÀNH PHẦN THAM DỰ CÁC BƯỚC TRONG QUY TRÌNH BỔ NHIỆM CÁC CHỨC VỤ, CHỨC DANH VIÊN CHỨC QUẢN LÝ

Điều 5. Thành phần tham dự các bước trong quy trình bổ nhiệm các chức vụ, chức danh viên chức quản lý đối với nguồn nhân sự tại chỗ (gọi tắt là quy trình 5 bước)

1. Thành phần tham dự quy trình 5 bước bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc, Phó Giám đốc đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở, Giám đốc, Phó Giám đốc đơn vị sự nghiệp trực thuộc chi cục, đơn vị sự nghiệp:

a) Thành phần tại bước 1, bước 3 và bước 5:

- Giám đốc, Phó Giám đốc đơn vị sự nghiệp.

- Đại diện bộ phận tham mưu về tổ chức, cán bộ của đơn vị sự nghiệp (tham dự hội nghị nhưng không bỏ phiếu).

b) Thành phần tại bước 2:

- Ban Thường vụ Đảng ủy đơn vị sự nghiệp (nơi không có Ban Thường vụ mời Ban Chấp hành Đảng bộ) hoặc Ban Chấp hành Chi bộ đơn vị sự nghiệp (nơi không có Ban Chấp hành mời Bí thư, Phó Bí thư Chi bộ).

- Giám đốc, Phó Giám đốc đơn vị sự nghiệp.

- Cấp trưởng đơn vị sự nghiệp trực thuộc đơn vị sự nghiệp (nếu có); cấp trưởng phòng chuyên môn, nghiệp vụ, văn phòng hoặc tổ chức tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp (nếu có).

c) Thành phần tại bước 4:

- Ban Thường vụ Đảng ủy đơn vị sự nghiệp (nơi không có Ban Thường vụ mời Ban Chấp hành Đảng bộ) hoặc Ban Chấp hành Chi bộ đơn vị sự nghiệp (nơi không có Ban Chấp hành mời Bí thư, Phó Bí thư Chi bộ).

- Giám đốc, Phó Giám đốc đơn vị sự nghiệp.

- Chủ tịch Công đoàn đơn vị sự nghiệp; Chủ tịch Hội Cựu chiến binh đơn vị sự nghiệp (nếu có); Bí thư Đoàn thanh niên đơn vị sự nghiệp (nếu có); trưởng các tổ chức chính trị - xã hội khác của đơn vị sự nghiệp (nếu có).

- Cấp trưởng, cấp phó đơn vị sự nghiệp trực thuộc đơn vị sự nghiệp (nếu có); cấp trưởng, cấp phó phòng chuyên môn, nghiệp vụ, văn phòng hoặc tổ chức tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp (gọi chung là Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc đơn vị sự nghiệp).

2. Thành phần tham dự quy trình 5 bước bổ nhiệm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc đơn vị sự nghiệp:

a) Thành phần tại bước 1, bước 3 và bước 5:

- Giám đốc, Phó Giám đốc đơn vị sự nghiệp.

- Đại diện bộ phận tham mưu về tổ chức, cán bộ của đơn vị sự nghiệp (tham dự hội nghị nhưng không bỏ phiếu).

b) Thành phần tại bước 2:

- Ban Thường vụ Đảng ủy đơn vị sự nghiệp (nơi không có Ban Thường vụ mời Ban Chấp hành Đảng bộ) hoặc Ban Chấp hành Chi bộ đơn vị sự nghiệp (nơi không có Ban Chấp hành mời Bí thư, Phó Bí thư Chi bộ).

- Giám đốc, Phó Giám đốc đơn vị sự nghiệp.

- Trưởng phòng thuộc đơn vị sự nghiệp.

c) Thành phần tại bước 4:

- Ban Thường vụ Đảng ủy đơn vị sự nghiệp (nơi không có Ban Thường vụ mời Ban Chấp hành Đảng bộ) hoặc Ban Chấp hành Chi bộ đơn vị sự nghiệp (nơi không có Ban Chấp hành mời Bí thư, Phó Bí thư Chi bộ).

- Giám đốc, Phó Giám đốc đơn vị sự nghiệp.

- Chủ tịch Công đoàn đơn vị sự nghiệp; Chủ tịch Hội Cựu chiến binh đơn vị sự nghiệp (nếu có); Bí thư Đoàn thanh niên đơn vị sự nghiệp (nếu có); trưởng các tổ chức chính trị - xã hội khác của đơn vị sự nghiệp (nếu có).

- Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc đơn vị sự nghiệp.

- Toàn thể viên chức của phòng thuộc đơn vị sự nghiệp có chức vụ, chức danh bổ nhiệm.

CHƯƠNG IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2024
2. Thủ trưởng sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm triển khai thực hiện Quyết định này trong phạm vi cơ quan, đơn vị mình quản lý.
3. Giám đốc Sở Nội vụ thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Điều 7. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ; Chủ tịch UBND cấp huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, ĐVSN thuộc UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Huy Dũng